



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 31/12/25 Giờ thi: 10g45 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH		5.6	Năm, Sáu	
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH		7.2	Bảy, Hai	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH		5.6	Năm, Sáu	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
6	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	C26TH		5.2	Năm, Hai	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH		5.2	Năm, Hai	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH		7.2	Bảy, Hai	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH		6.0	Sáu, Không	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH		7.6	Bảy, Sáu	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH		8.0	Tám, Không	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH		8.4	Tám, Bốn	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH		5.6	Năm, Sáu	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH		5.2	Năm, Hai	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH		8.0	Tám, Không	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH		6.0	Sáu, Không	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH		6.0	Sáu, Không	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH		7.6	Bảy, Sáu	
22	2410010038	Son Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH		4.8	Bốn, Tám	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH		8.0	Tám, Không	
24	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006	C26TH		6.8	Sáu, Tám	
25	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH		8.4	Tám, Bốn	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH		6.8	Sáu, Tám	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh	Sang	14/08/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
28	2410010030	Nguyễn Đông Hoàng	Thế	14/8/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
29	2410010007	Ngự Trung	Toàn	12/11/2006	C26TH		6.8	Sáu, tám	
30	2410010024	Nguyễn Tấn	Triết	16/06/2006	C26TH		6.4	Sáu, Bốn	
31	2410010040	Lê Công	Vinh	03/03/2006	C26TH		6.8	Sáu, tám	
32	2410010004	Võ Thành	Vinh	23/12/1993	C26TH		7.6	Bảy, Sáu	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	19/8/2006	C26TH		7.2	Bảy, Hai	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 32 vắng thi: 01 . Số bài thi: 1 .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Cường

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quang Cường

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 27/10/26 Giờ thi: 10g00 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	C26TH	Anh	5.5	Năm, Năm	
2	2410010005	Trần Phúc Anh	27/02/2006	C26TH				
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	C26TH		9.8	Chín, Tám	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	C26TH	Bao	8.3	Tám, Ba	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	C26TH	Bao	5.3	Năm, Ba	
6	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	C26TH	Bang	5.8	Năm, Tám	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	C26TH	Cuong	6.0	Sáu, Không	
8	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	C26TH	Duy	5.0	Năm, Không	
9	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	C26TH	duy	6.5	Sáu, Năm	
10	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	C26TH	Dat	6.3	Sáu, Ba	
11	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	C26TH	Hau	6.5	Sáu, Năm	
12	2410010011	Hồ Văn Hoành	31/05/2006	C26TH	Hoanh	7.5	Bảy, Năm	
13	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	C26TH	Khang	5.5	Năm, Năm	
14	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	C26TH	Khang	9.0	Chín, Không	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	C26TH	Khang	5.8	Năm, Tám	
16	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	C26TH	Khai	8.0	Tám, Không	
17	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	C26TH	Kien	5.8	Năm, Tám	
18	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	C26TH	Kiet	6.0	Sáu, Không	
19	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	C26TH	Loi	5.8	Năm, Tám	
20	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	C26TH	Nam	5.0	Năm, Không	
21	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	C26TH	Nghia	9.0	Chín, Không	
22	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	C26TH	Nguyen	6.0	Sáu, Không	
23	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	C26TH	Nhan	8.0	Tám, Không	
24	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006	C26TH	Nhat	7.5	Bảy, Năm	
25	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	C26TH	Quyên	8.5	Tám, Năm	
26	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	C26TH	Quyên	7.0	Bảy, Không	

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2410010032	Nguyễn Thanh	Sang	14/08/2006	C26TH		5.5	Năm, Năm	
28	2410010030	Nguyễn Đông Hoàng	Thế	14/8/2006	C26TH				
29	2410010007	Ngự Trung	Toàn	12/11/2006	C26TH	Toàn	6.0	Sau, Khom	
30	2410010024	Nguyễn Tấn	Triết	16/06/2006	C26TH				
31	2410010040	Lê Công	Vinh	03/03/2006	C26TH		5.0	Năm, Khom	
32	2410010004	Võ Thành	Vinh	23/12/1993	C26TH		6.0	Sau, Khom	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương	Vy	19/8/2006	C26TH	vy	8.5	ăm, Năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 30 vắng thi: 03 . Số bài thi: / .

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

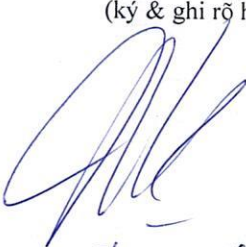
(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quany Loan

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Phạm Quany Loan

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 31/12/25 Giờ thi: 10g45 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4		7.2	Bảy, hai	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: 1.

Ngày: 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày: 31 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 31/12/25 Giờ thi: 10g45 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3	<i>Danh</i>	7.2	Bảy, Hai	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: /

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ OTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 31/12/25 Giờ thi: 10g45 Phòng thi: PMU

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010108	Trần Huê Lộc	14/12/2002	C24TH3		6.4	Sáu, Bốn	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 Số bài thi: /

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 31 tháng 12 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 31/12/25 Giờ thi: 10g45 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh Thông	12/09/2004	C25TH2				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 01. Số bài thi: /.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 21 tháng 12 năm 2025.

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

**PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG**

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: 27/01/26 Giờ thi: 10g00 Phòng thi: PM4

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	C24TH4		5.8	Năm, tám	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: 1 /

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 27/12/26 Giờ thi: 10g00 Phòng thi: P144

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	C25TH3	<i>Danh</i>	6.3	Sáu, Ba	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: /.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 27/01/26 Giờ thi: 10h00 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210010108	Trần Huê Lộc	14/12/2002	C24TH3		5.0	Năm, không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: / .

Ngày: 16 tháng 2 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

phạm quang sáng



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng - (01012)

Ngày thi: 27/01/26 Giờ thi: 10g00 Phòng thi: PM4

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310010053	Đỗ Mai Hoàng Minh Thông	12/09/2004	C25TH2				

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 0 vắng thi: 01. Số bài thi: 1.

Ngày 16 tháng 3 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

Ngày 28 tháng 01 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Phạm Quang Sáng

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tin học quản lý (Access) - MH1101036

Giám thị 1: Nguyễn Văn Trinh

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25211MH110103601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Vũ Văn Hào

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Phạm Quang Sáng

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: 27/03/2026

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: PM 3

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	Anh				C26TH	
2	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	Anh				C24TH4	
3	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	Bao				C26TH	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	Bao				C26TH	
5	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	Bao				C26TH	
6	2410010025	Trần Nhựt Bằng	11/01/2005	Bang				C26TH	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	Cuong				C26TH	
8	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	Danh				C25TH3	
9	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	Duy				C26TH	
10	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	Duy				C26TH	
11	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	Dat				C26TH	
12	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	Hau				C26TH	
13	2410010011	Hồ Văn Hoàn	31/05/2006	Huanh				C26TH	
14	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	Khang				C26TH	
15	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	Khang				C26TH	
16	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	Khang				C26TH	
17	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	Khai				C26TH	
18	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	Kien				C26TH	
19	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	Kiet				C26TH	
20	2210010108	Trần Huê Lộc	14/12/2002	Loc				C24TH3	
21	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	Loi				C26TH	
22	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	Nam				C26TH	
23	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	Nghia				C26TH	
24	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	Nguyen				C26TH	
25	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	Nhan				C26TH	
26	2410010003	Lê Văn Nhựt	08/12/2006	Nhut				C26TH	
27	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	Quyên				C26TH	
28	2410010023	Đinh Văn Quyền	03/06/2006	Quyên				C26TH	
29	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	Sang				C26TH	
30	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	Toan				C26TH	
31	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	Vinh				C26TH	
32	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	Vinh				C26TH	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/8/2006	<i>vy</i>				C26TH	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 33 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 33 / .

Số sinh viên đạt: Tỷ lệ đạt: %

Ngày 15 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quynh Loan



Ngày 27 tháng 3 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Quynh Loan

BAN QUẢN LÝ CÁC KCX&CN TP.HCM
TRƯỜNG CAO ĐẲNG BC CÔNG NGHỆ
VÀ QUẢN TRỊ DOANH NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ: 2 - Năm học 2025-2026

Môn học: Tin học quản lý (Access)

Mã bài thi: 2I9HGR

Thời gian thi: 27/03/2026 07:45:00

Thời gian kết thúc: 27/03/2026 08:45:00

Giám thị 1: Nguyễn Văn Anh Ký tên: [Signature]
Giám thị 2: Vũ Văn Hào Ký tên: [Signature]
Giám thị 3: _____ Ký tên: _____
Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2210010112	Nguyễn Hoàng Nhật Anh	17/03/2001	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C24TH4	
2	2410010039	Dương Nguyễn Quốc Anh	08/06/2006	<u>[Signature]</u>	5.2	Năm, hai	C26TH	
3	2410010025	Trần Nhật Bằng	11/01/2005	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C26TH	
4	2410010017	Nguyễn Gia Bảo	05/12/2006	<u>[Signature]</u>	8.2	Tám, hai	C26TH	
5	2410010041	Nguyễn Chí Bảo	02/09/2006	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C26TH	
6	2410010019	Võ Lê Hoàng Bảo	23/06/2006	<u>[Signature]</u>	7.6	Bảy, sáu	C26TH	
7	2410010045	Lâm Chí Cường	09/01/2006	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C26TH	
8	2310010101	Lê Quang Danh	27/10/2005	<u>[Signature]</u>	6.6	Sáu, sáu	C25TH3	
9	2410010044	Nguyễn Thành Đạt	12/12/2004	<u>[Signature]</u>	9.6	Chín, sáu	C26TH	
10	2410010015	Nguyễn Huỳnh Anh Duy	10/12/2004	<u>[Signature]</u>	4.4	Bốn, bốn	C26TH	
11	2410010016	Phạm Minh Duy	07/02/2006	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C26TH	
12	2410010035	Trần Nguyễn Phúc Hậu	04/11/1995	<u>[Signature]</u>	5.8	Năm, tám	C26TH	
13	2410010011	Hồ Văn Hoàn	31/05/2006	<u>[Signature]</u>	7.2	Bảy, hai	C26TH	
14	2410010018	Võ Hoàng Khải	30/05/2006	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C26TH	
15	2410010026	Phạm Nguyên Khang	26/07/2006	<u>[Signature]</u>	8.4	Tám, bốn	C26TH	
16	2410010028	Châu Gia Khang	29/06/2006	<u>[Signature]</u>	3.4	Ba, bốn	C26TH	
17	2410010008	Nguyễn Duy Khang	01/12/2004	<u>[Signature]</u>	9.4	Chín, bốn	C26TH	
18	2410010046	Nguyễn Trung Kiên	13/09/2004	<u>[Signature]</u>	4.6	Bốn, sáu	C26TH	
19	2410010029	Huỳnh Anh Kiệt	03/11/2006	<u>[Signature]</u>	7.2	Bảy, hai	C26TH	
20	2210010108	Trần Huê Lộc	14/12/2002	<u>[Signature]</u>	7.4	Bảy, bốn	C24TH3	
21	2410010036	Nguyễn Thành Lợi	27/02/2006	<u>[Signature]</u>	7.2	Bảy, hai	C26TH	
22	2410010021	Nguyễn Phương Nam	21/08/2006	<u>[Signature]</u>	7.4	Bảy, bốn	C26TH	
23	2410010031	Võ Thành Nghĩa	15/03/2006	<u>[Signature]</u>	8.6	Tám, sáu	C26TH	
24	2410010038	Sơn Tôn Nguyên	04/09/2006	<u>[Signature]</u>	7	Bảy	C26TH	
25	2410010042	Nguyễn Lê Hữu Nhân	01/06/2006	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C26TH	
26	2410010003	Lê Văn Nhật	08/12/2006	<u>[Signature]</u>	8.8	Tám, tám	C26TH	
27	2410010009	Trần Lê Kim Quyên	29/09/2006	<u>[Signature]</u>	8.8	Tám, tám	C26TH	
28	2410010023	Đinh Văn Quyên	03/06/2006	<u>[Signature]</u>	4.8	Bốn, tám	C26TH	
29	2410010032	Nguyễn Thanh Sang	14/08/2006	<u>[Signature]</u>	4	Bốn	C26TH	
30	2410010007	Ngự Trung Toàn	12/11/2006	<u>[Signature]</u>	8.6	Tám, sáu	C26TH	
31	2410010004	Võ Thành Vinh	23/12/1993	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C26TH	
32	2410010040	Lê Công Vinh	03/03/2006	<u>[Signature]</u>	8	Tám	C26TH	
33	2410010006	Nguyễn Ngọc Phương Vy	19/08/2006	<u>[Signature]</u>	9	Chín	C26TH	

Lưu ý:

- Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Số sinh viên dự thi: 33

Số sinh viên đạt: 32

Ngày 13 tháng 4 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/PHÒNG

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Duy Loan

Ngày 27 tháng 3 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Signature]
Phạm Duy Loan